TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/DS-ST
Ngày: 26-11-2018
"V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà La Thị Hồng Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Ba.

2. Bà Trần Thị Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 608/2018/QĐST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 644/2018/QĐST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm: 1982.
Thường trú: Ấp H, xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.
Địa chỉ liên lạc: Số 446, ấp B, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh **Lý Ngọc H**, sinh năm: 1980.
Địa chỉ: Tổ 12, ấp B, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
3.1 Ông **Điền S**, sinh năm: 1952.
3.2 Bà **Lý Thị V**, sinh năm: 1951.
Cùng địa chỉ: Ấp P, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
3.3 Cháu **Nguyễn Văn D**, sinh ngày: 13/4/2003.
3.4 Cháu **Nguyễn Thành Đ**, sinh ngày: 19/4/2010.

Người giám hộ cho cháu Dương và cháu Đạt: Anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm: 1982.

Thường trú: Ấp H, xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ liên lạc: Số 446, ấp B, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

(Anh T và anh H có mặt, ông S và bà V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn anh Nguyễn Thành T đồng thời là người giám hộ cho cháu Nguyễn Văn D và cháu Nguyễn Thành Đ trình bày:**

Do không biết chữ nên các giấy tờ của anh ghi nhiều tên là Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thành T, anh xác định cùng một người là anh tên Nguyễn Thành T. Anh Nguyễn Thành T và chị Điền Thị V, sinh năm 1985 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2002, không có đăng ký kết hôn nhưng có tổ chức đám cưới và ra mắt cha mẹ họ hàng hai bên. Anh chị có với nhau 02 con chung là Nguyễn Văn D sinh ngày 13/4/2003 và Nguyễn Thành Đ sinh ngày 19/4/2010.

Vào sáng ngày 13/8/2016 vợ anh là chị V lái xuồng máy (hay còn gọi là vỏ lãi, vỏ máy) đi bán cá về đến đoạn sông thuộc ấp 3, xã An Phước, huyện Long Thành thì bị xuồng máy của anh Lý Ngọc H đâm trực diện khiến vợ anh tử vong tại chỗ. Sáng ngày 13/8/2016 vợ anh đi bán cá một mình, không có ai đi cùng. Sau khi được người nhà báo tin vợ anh gặp tai nạn anh có chạy ra nơi xảy ra tai nạn, lúc đó vợ anh đã bị chìm xuống dưới sông. Qua ngày hôm sau xác của vợ anh mới được phát hiện, sau đó anh mang xác vợ về quê ở tỉnh Sóc Trăng để mai táng.

Sau khi tai nạn xảy ra Công an xã An Phước có đến khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi. Sau đó Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành có ra thông báo việc không khởi tố vụ án hình sự với lý do không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, anh xác định lỗi dẫn đến tai nạn là của anh H vì thời điểm này nước sông cạn, chị V không thể lái xuồng lấn lề trái như lời khai anh H. Còn việc trong Bản kết luận giám định pháp y thể hiện nồng độ cồn trong máu của chị V là 49,39mg/100ml là do miệng chị V bị rách, nên khi dùng rượu để rửa xác, rượu chảy vào trong cơ thể khiến máu chị V có lẫn cồn.

Chị V không có bằng lái xuồng máy, xuồng máy mà chị V điều khiển là do vợ chồng anh mua khoảng năm 2011, có làm giấy mua bán vỏ máy, không có làm thủ tục đăng kiểm. Theo anh từ trước đến nay điều khiển xuồng máy không cần bằng lái và xuồng máy cũng không cần phải kiểm định.

Sau khi sự việc xảy ra anh Lý Ngọc H có đưa cho gia đình anh 11.000.000 đồng tiền mặt và anh H bỏ ra 22.000.000 đồng để chở thi thể vợ anh về quê mai táng, tổng cộng là 33.000.000 đồng. Ngoài số tiền trên thì anh H không đưa cho gia đình anh bất cứ khoản nào. Từ ngày vợ anh chết cuộc sống của anh và các con rất

khó khăn, con anh còn nhỏ, anh vừa phải lo cho con vừa phải đi làm để lo cho cuộc sống gia đình.

Trước khi vợ anh mất 01 tháng thì cháu Nguyễn Văn D bỏ nhà đi đến tỉnh Sóc Trăng để làm thuê, cụ thể ở đâu thì anh không biết. Khoảng giữa tháng 9/2018 cháu D có gọi điện thoại liên lạc về nói với anh là hiện nay cháu D đang phụ tàu dầu ở Phú Quốc, do cháu D không xin nghỉ làm được nên anh không thể đưa cháu D đến Tòa án làm việc được.

Cha ruột của chị V là ông Điền S, sinh năm: 1952, mẹ ruột của chị V là bà Lý Thị V, sinh năm: 1951 hiện đang cư trú tại ấp P, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Giấy khai sinh của các con anh là cháu Nguyễn Văn D và Nguyễn Thành Đ do vợ anh là chị V đi đăng ký tại UBND xã Tham Đôn, vợ anh không biết viết chữ nên khai sai tên của anh là Nguyễn Văn T. Anh xác định họ tên cha Nguyễn Văn T trên các giấy khai sinh trên đều chính là anh Nguyễn Thành T.

Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Thành T yêu cầu anh Lý Ngọc H bồi thường chi phí mai táng là 30.740.000 đồng, tiền cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Văn D, sinh ngày 13/4/2003 cho đến khi 18 tuổi là 39.200.000 đồng; tiền cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 19/4/2010 cho đến khi đủ 18 tuổi là 98.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 70.000.000 đồng, tổng cộng là 237.970.000 đồng. Tại phiên tòa anh T xin rút yêu cầu bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chỉ yêu cầu anh H cấp dưỡng 01 lần cho 02 cháu Nguyễn Văn D và cháu Nguyễn Thành Đ tổng cộng là 50.000.000 đồng, không yêu cầu các khoản khác.

*** Quá trình tham gia tố tụng bị đơn anh Lý Ngọc H trình bày:**

Vào sáng ngày 13/8/2016 anh điều khiển xuồng máy đi từ chòi của anh ở xã Phước Thiền về hướng xã An Phước, anh đi theo hướng xuôi nước từ hướng sông Đồng Nai đến đoạn sông Nước Trong đi xã An Phước. Đến đoạn cua Tắc Nước Lạnh, Bún Cây Lý thì xuồng máy do anh điều khiển đụng phải xuồng máy do chị Điền Thị V điều khiển đi theo hướng ngược nước từ xã An Phước ra sông Đồng Nai. Đến đoạn cua do khuất tầm nhìn, chị V điều khiển xuồng máy lấn trái nên xảy ra tai nạn giữa xuồng máy của anh và chị V, hậu quả chị V chết. Việc anh T khai thời điểm xảy ra tai nạn là nước cạn, xuồng chị V không lái lấn lề trái được là không đúng, vì thời điểm xảy ra tai nạn là vào khoảng từ 08 giờ 45 phút đến 09 giờ 00 sáng ngày 13/8/2016, vào tháng này trong năm và buổi sáng ngày 13/8/2016 (tức ngày 11/7/2016 âm lịch) thì nước đang lớn, đoạn sông xảy ra tai nạn là sông lớn nên ghe xuồng đi thoải mái.

Xuồng máy anh điều khiển do anh mua mới của cơ sở Phúc Vinh vào đầu năm 2016, có giấy mua bán. Anh không có chứng chỉ lái phương tiện xuồng máy và đến nay anh cũng không đăng ký, đăng kiểm phương tiện tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Long

Thành đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và chuyển hồ sơ xử phạt hành chính anh về hành vi lái xuồng máy không có giấy phép và không đăng kiểm.

Sau tai nạn, anh đã đưa cho gia đình anh T và chị V 22.000.000 đồng tiền quan tài và thuê xe đưa thi thể chị V về quê, 11.000.000 đồng tiền chợ, tổng cộng là 33.000.000 đồng. Nay tại Tòa anh Tú yêu cầu anh cấp dưỡng 01 lần 50.000.000 đồng cho cháu D và cháu Đ thì anh không đồng ý vì hiện nay kinh tế anh rất khó khăn, không có khả năng cấp dưỡng 01 lần 50.000.000 đồng, nếu cả 02 cháu D và cháu Đ còn sống thì anh chỉ đồng ý cấp dưỡng cho 02 cháu theo quy định Nhà nước.

Đối với ông Điền S yêu anh bồi thường 40.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần thì anh cũng không đồng ý.

*** Quá trình tham gia tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Điền S trình bày:**

Ông là cha ruột của chị Điền Thị V, bà Lý Thị V là mẹ ruột chị V, do không được đi học và kinh tế khó khăn nên ông bà không có đăng ký khai sinh cho chị V và những người con khác trong gia đình. Hiện bà V bị tai biến không đi lại được khoảng 05 năm nay, bà V đang sống cùng với ông tại ấp P, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Anh Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh T và Nguyễn Văn T đều là một người, là chồng của chị Điền Thị V và là con rể của ông, anh Nguyễn Thành T và con gái ông Điền Thị V chung sống như vợ chồng từ năm 2002, không có đăng ký kết hôn nhưng có tổ chức đám cưới và có làm mấy bàn tiệc ra mắt cha mẹ họ hàng hai bên. Anh T và chị V có 02 con chung là Nguyễn Văn D sinh ngày 13/4/2003 và Nguyễn Thành Đ sinh ngày 19/4/2010. Từ trước đến nay cháu Nguyễn Văn D ở đâu ông không biết, ông không liên lạc được với cháu D. Khoảng tháng 9/2018 cháu D có ghé qua nhà thăm ông khoảng 5-6 ngày rồi bỏ đi đến nay, ông nghe cháu D nói là đi theo tàu cá ở Malaysia nhưng ông không biết có đúng hay không.

Chị V bị tai nạn ngày nào ông không biết, ông chỉ biết anh T đưa xác con gái ông về quê chôn cất, anh Lý Ngọc H có bồi thường cho gia đình ông số tiền 33.000.000 đồng để lo chi phí ma chay cho chị V.

Nay ông yêu cầu anh Lý Ngọc H bồi thường thêm cho gia đình ông 40.000.000 đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần.

Các tình tiết các bên thống nhất và không thống nhất: Anh Nguyễn Thành T yêu cầu anh Lý Ngọc H bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cấp dưỡng cho cháu D và cháu Đ, ông Điền S yêu cầu anh H bồi thường số tiền 40.000.000 đồng tổn thất tinh thần, anh H không đồng ý toàn bộ yêu cầu của anh T và ông S.

* Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Do anh H cũng có một phần lỗi dẫn đến tai nạn tử vong chị V, đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu cấp dưỡng của anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị V đã được tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt.

Tại phiên tòa ngày 25/10/2018, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị V, Tòa án hoãn phiên tòa dời lại vào ngày 14/11/2018.

Tại phiên tòa lần thứ hai ngày 14/11/2018, vắng mặt ông Điền S và bà Lý Thị V, anh Nguyễn Thành T khai do ông S phải chăm sóc bà V bệnh tại bệnh viện nên không tham gia phiên tòa được, nhưng anh T không cung cấp được chứng cứ. Tuy nhiên để đảm bảo quyền lợi cho đương sự, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian xét xử vụ án vào lúc 14 giờ ngày 26/11/2018.

Tại phiên tòa lần thứ ba ngày 26/11/2018, ông S và bà V vắng mặt, anh T cũng không cung cấp được chứng cứ nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Điền S và bà Lý Thị V.

[2] Về quyền khởi kiện:

Theo điểm a khoản 1 Điều 676 Bộ luật Dân sự năm 2005 quy định hàng thừa kế thứ nhất gồm: vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người chết.

Anh Tú và chị V chung sống với nhau từ năm 2002, có với nhau 02 con chung là Nguyễn Văn D sinh ngày 13/4/2003 và Nguyễn Thành Đ sinh ngày 19/4/2010. Xét thấy, việc anh T và chị V có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng không thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Như vậy, anh T không phải là hàng thừa kế thứ nhất của chị V nên không có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường các khoản tổn thất tính mạng của chị V. Mặc dù, Giấy khai sinh của cháu D và cháu Đ ghi tên cha là Nguyễn Văn T, nhưng gia đình chị V đều thừa nhận anh Nguyễn Thành T là cha ruột của cháu D và cháu Đ. Do đó anh T có quyền giám hộ cho các con để khởi kiện yêu cầu khoản tiền cấp dưỡng.

Xét thấy tuy chị V không có giấy khai sinh nhưng tại Biên bản xác minh ngày 05/6/2018 cũng như lời thừa nhận của các đương sự, có căn cứ xác định ông Điền S và bà Lý Thị V là cha mẹ ruột của chị V. Do đó, ông Điền S có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng của chị V bị xâm phạm.

[3] Về nội dung: Sự kiện pháp lý xảy ra ngày 13/8/2016 nên áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết.

Anh Nguyễn Thành T khởi kiện anh Lý Ngọc H yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm. Lý do anh T cho rằng, anh H là người có lỗi gây ra tai nạn vào sáng ngày 13/8/2016 làm chị Điền Thị V tử vong.

Xét thấy, vụ việc trên xảy ra tại đoạn sông vắng, không có người làm chứng, chỉ có duy nhất lời khai của anh Lý Ngọc H. Hồ sơ điều tra của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Long Thành và lời khai các đương sự thể hiện, chị Điền Thị V và anh Lý Ngọc H đều không có chứng chỉ lái phương tiện, không có giấy đạt chuẩn chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và không có giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa. Trong máu chị V có nồng độ cồn nhưng vẫn điều khiển xuồng máy lưu thông ngược nước không tránh và nhường đường cho phương tiện đi xuôi nước. Anh H điều khiển xuồng máy đến đoạn sông uốn cong và hạn chế tầm nhìn nhưng không giảm tốc độ, không chú ý quan sát dẫn đến va chạm, hậu quả chị V rớt xuống sông tử vong. Hành vi của chị V và anh H vi phạm điểm a, b khoản 1 Điều 24 và điểm c khoản 1 Điều 35 Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014). Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn trên là do lỗi hỗn hợp của chị V và anh H, anh H lỗi 1/3. Anh H đã bồi thường cho gia đình chị V số tiền 33.000.000 đồng. Xét thấy số tiền anh H bồi thường cho gia đình chị V là kịp thời và phù hợp với thực tế.

Tuy nhiên xét mối quan hệ nhân quả thì cái chết của chị V là do anh H gây ra. Căn cứ vào mức độ lỗi của các bên, Hội đồng xét xử xem xét các khoản thiệt hại mà anh T yêu cầu anh H phải bồi thường thấy rằng:

- Về chi phí cho việc mai táng 30.740.000 đồng và tổn thất tinh thần 70.000.000 đồng. Do anh T không phải là hàng thừa kế thứ nhất của chị V, không có quyền khởi kiện nên không có căn cứ xem xét yêu cầu này. Đồng thời, tại phiên tòa anh T cũng có ý kiến xin rút lại yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và bồi thường tổn thất tinh thần nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét xử yêu cầu trên.

- Về khoản tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng trước khi chết:

Xét thấy chị Von là mẹ ruột của cháu D và cháu Đ, khi còn sống thì chị V phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng cháu D và cháu Đ nên khi chị Von chết do tai nạn thì anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu D và cháu Đ theo mức độ lỗi của anh H. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh, cũng như lời khai của các đương sự thể hiện cháu Nguyễn Văn D, sinh ngày 13/4/2003 đã bỏ nhà đi từ trước khi chị V chết, không có tin tức xác thực hiện nay cháu D đang ở đâu nên chưa có cơ sở để xem xét yêu cầu cấp dưỡng đối với cháu D. Do vậy, Tòa án giành quyền khởi kiện nếu có yêu cầu về khoản bồi thường cấp dưỡng cho cháu D để giải quyết bằng 01 vụ kiện khác khi xác định được tin tức của cháu D. Hiện nay cháu Đ đang được gia đình anh T nuôi dưỡng, Hội đồng xét xử thấy rằng có căn cứ xem xét trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Thành Đ sinh ngày 19/4/2010. Cần buộc anh H cấp dưỡng cho cháu Đ mỗi tháng 500.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng được xác định kể từ thời điểm tính mạng chị V bị xâm phạm là ngày 13/8/2016 cho tới khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

[4] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Điền S có yêu cầu khởi kiện độc lập, yêu cầu anh H bồi thường 40.000.000 đồng tổn thất tinh thần.

Xét thấy, Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ ba để tham gia phiên tòa nhưng ông S vắng mặt, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, cũng không cung cấp được chứng cứ lý do vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu độc lập của ông Sơn.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh H phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự về nghĩa vụ cấp dưỡng. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh T và ông Điền S.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 217, 227, 228, 244, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 604, 605, 610, 617 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thành T đối với bị đơn anh Lý Ngọc H về "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm".

Buộc anh Lý Ngọc H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Thành Đ sinh ngày 19/4/2010, mỗi tháng 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng), thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 13/8/2016 cho tới khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thành T đối với anh Lý Ngọc H về yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Anh T không được quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu này.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Điền S đối với bị đơn anh Lý Ngọc H về "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm".

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lý Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự về nghĩa vụ cấp dưỡng. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Nguyễn Thành T và ông Điền S.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Anh Nguyễn Thành T và anh Lý Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Điền S và bà Lý Thị V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND h. Long Thành (1);
- Chi cục THADS h. Long Thành (1);
- Các đương sự (4);
- Lưu (4).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Thị Hồng Gấm